

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính
gắn với chính quyền số năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Quảng Nhâm lần thứ I, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Nhâm;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số của xã Quảng Nhâm năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng – Thống kê xã, CBCC và các ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

KẾ HOẠCH**Cải cách hành chính gắn với chính quyền số
của xã Quảng Nhâm năm 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 của UBND xã)

Nhằm triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Quảng Nhâm lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Nhâm, UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số của xã năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**1. Mục tiêu**

- Đẩy mạnh công tác CCHC để tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả, gắn với chính quyền số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2024 của UBND xã, các ngành, các cấp làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.

- Phấn đấu cải thiện và nâng cao thứ hạng xếp loại công tác CCHC năm 2024 của xã, thuộc nhóm các địa phương xếp loại tốt trên địa bàn huyện A Lưới.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các nội dung CCHC phải có tính đột phá, tập trung vào các mục tiêu chiến lược, cấp thiết, được tiến hành đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2024.

- Tập trung nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

II. NHIỆM VỤ CẢI HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

- Phấn đấu 100% VBQPPL do HĐND, UBND xã ban hành, VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt và hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2024, đồng thời tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát quá trình tham mưu, ban hành văn bản QPPL. Kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2024 của UBND xã; Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, hộ kinh doanh, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội

và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn xã và quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong VBQPPL của địa phương được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, xã để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (TN&TKQ) UBND cấp xã.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC.

- 30% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, trong đó, 10% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. (trừ một số TTHC đặc thù); 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện được cơ quan hành chính nhà nước các cấp cung cấp và tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 60%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

- 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, xã để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa cấp xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tăng cường công khai, minh bạch TTHC và thực hiện đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC góp phần xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

- Xây dựng, ban hành các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp xã; quan tâm cử CBCS tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC cấp xã nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

- Thực hiện thống kê, rà soát TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã; công bố, cập nhật, công khai trên Cổng thông tin điện tử xã Quảng Nhâm, không cần công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Kiến nghị, đề xuất việc thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, phấn đấu 100% các ban, ngành được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kiến nghị, đề xuất sắp xếp tổ chức bộ máy, CBCC thuộc UBND xã theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của CBCC theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần giảm thiểu tối đa các tổ chức liên ngành trên địa bàn.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của cán bộ, công chức và bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức... Việc đánh giá trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia, đánh giá thường xuyên, phương thức đánh giá hiện đại, công khai, minh bạch, công bằng.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh, UBND huyện về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% bố trí cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng CB, công chức.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các ban, ngành, thực hiện có hiệu quả cơ chế sử dụng ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với của đơn vị.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của xã, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính của khu vực công.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của xã được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; hệ thống báo cáo của xã được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 100% văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ cấp xã đến cấp huyện và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định).

- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp xã; 60% hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

- 50% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện làm việc cho cơ quan nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính các cấp.

- Nâng cấp hệ thống thông tin dịch vụ công theo hướng chuẩn hóa theo các quy định mới của tỉnh; tối ưu hiệu năng; tối ưu giao diện và quy trình điện tử; số hóa dữ liệu theo hướng chuẩn hóa lưu trữ điện tử và hồ sơ điện tử; đáp ứng mô hình thí điểm mọi lúc, mọi nơi không phân biệt khoảng cách địa lý; chuẩn hóa nền tảng tích hợp các dịch vụ khác vào cổng dịch vụ công thống nhất tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức.

- Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo theo các điều kiện của các quy định mới.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung nhằm giải quyết nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị; phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng để phục vụ người dân và các tổ chức tốt hơn; thúc đẩy CCHC và nâng cao chỉ số mức độ chính quyền điện tử cấp xã. Tiếp tục tăng cường hiệu quả ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Thực hiện quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện

tử của xã. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả Hệ thống điều hành tác nghiệp đa cấp liên thông.

- Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh Quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và hoạt động kiểm tra tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan. Tiếp tục nghiên cứu, kiến nghị cấp có thẩm quyền cải tiến 05 phần mềm dùng chung cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu (CSDL) dân cư; triển khai số hóa, xây dựng và duy trì 04 CSDL quan trọng gồm: CSDL đất đai, CSDL hộ kinh doanh cá thể, CSDL cán bộ, công chức, CSDL lĩnh vực tư pháp - hộ tịch phục vụ chia sẻ, khai thác, phát triển kinh tế xã hội.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Chủ tịch UBND xã trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC.

- Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- UBND cấp xã thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC trong nội bộ.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã. Xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể và bố trí kinh phí để thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại đơn vị, địa phương để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Công chức Văn phòng – Thống kê:

- Là chuyên môn thường trực giúp UBND xã hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ và cải cách chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Hướng dẫn, đôn đốc các Công chức chuyên môn thuộc UBND xã, xây dựng báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất.

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC và phối hợp chặt chẽ với các địa phương, cơ quan, đơn vị để tuyên truyền các nội dung nêu tại Kế hoạch này.

2. Bộ phận Công chức Tư pháp – Hộ tịch:

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn xã.

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung công tác chỉ đạo điều hành, cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc phát triển, quản lý, vận hành cổng Dịch vụ công; triển khai kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia; tích hợp hệ thống thông tin báo cáo địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Chủ trì đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, UBND xã, Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND xã giao theo thời gian thực hiện.

3. Công chức Kế toán ngân sách xã:

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

- Chủ trì thẩm định, trình UBND xã xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

4. Công chức VHXXH (phụ trách lĩnh vực Văn hóa và Thông tin):

- Phối hợp với Công chức VP-TK xã chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

5. Các CBCC thuộc UBND xã:

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn để tổ chức triển khai, thực hiện xây dựng kế hoạch CCHC của đơn vị, địa phương đảm bảo phù hợp, hoàn thành việc ban hành kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nội dung gì cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, Công chức chuyên môn kịp thời báo cáo UBND xã (qua Công chức VP-TK xã) xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2024 của UBND xã)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2024 Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các Công chức chuyên môn liên quan	Quý I/2024
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của xã năm 2024	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024			
3	Công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2024	Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2024			
4	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	100% văn bản QPPL do HĐND và UBND cấp xã ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024
5	Quản lý về xử lý vi phạm hành chính	Kế hoạch	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024
II CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Công chức Văn phòng- Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Quý I/2024
2	Xây dựng kế hoạch rà soát TTHC năm 2024	Kế hoạch rà soát TTHC năm 2024			
3	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC	Kế hoạch kiểm tra thực tế tại một số cơ quan, đơn vị	Công chức Văn phòng- Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024
4	Triển khai Phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân đối với một số dịch vụ công	Kế hoạch Ứng dụng CNTT	Công chức Văn phòng- Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024

III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH				
1	Triển khai đánh giá CBCC	Kế hoạch	Công chức Văn phòng-Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Quý II, IV/2024
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Triển khai đánh giá cán bộ, công chức cơ quan hành chính	Kế hoạch	Công chức Văn phòng-Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Các quý năm 2024
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP, 16/2015/NĐ-CP, 141/2016/NĐ-CP.	Các quyết định giao quyền tự chủ và báo cáo kết quả thực hiện	Công chức TC-KT xã	Các Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Xây dựng chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử	Kế hoạch	Công chức Văn phòng-Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024
2	Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu điện tử hộ tịch, cấp mã số định danh cá nhân	Kế hoạch	Công chức TP-HT	Các Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024
3	Tổ chức triển khai việc xây dựng, áp dụng hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 UBND cấp xã	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Công chức Văn phòng-Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024
4	Kiểm tra việc xây dựng và áp dụng, duy trì ISO tại UBND cấp xã	Kế hoạch kiểm tra			
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN				
1	Xây dựng các kế hoạch	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Công chức Văn phòng-Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Tháng 12/2022
		Kế hoạch CCHC năm 2024	Công chức Văn phòng-Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Tháng 01/2024
2	Tham gia các lớp tập huấn về CCHC	CBCC		Các Công chức chuyên môn liên quan	Quý III/2024

3	Thực hiện kiểm tra CCHC năm 2024	Xây dựng kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024	Công chức Văn phòng- Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Tháng 01/2024
4	Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên mục CCHC trên sóng truyền thanh và truyền hình, báo viết	Trang thông tin điện tử xã: Chuyên mục tuyên truyền CCHC.	Công chức Văn phòng- Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Hàng tháng
		Thông tin tuyên truyền CCHC trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị	Công chức Văn phòng- Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Hàng tháng
5	Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2024 và Xây dựng KH CCHC năm 2024	Kế hoạch, báo cáo	Công chức Văn phòng- Thống kê	Các Công chức chuyên môn liên quan	Quý IV/2024